TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST
Ngày: 19-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Quốc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Chớ - Hiệu trưởng Trường THPT TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

Ông Phan Ngọc Thạch – Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh;

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Thân Thị Trang Nhung – Thư ký Tòa án nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hào – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Minh G (T), sinh năm 1981, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã TT, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: Số 171, ấp TT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công L và bà Bùi Thị H; có vợ tên Lê Thị Mỹ H và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Cháu Phạm Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2003; nơi cư trú: Ấp TC, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại T*: Chị Phạm Kim D (N), sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp TC, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại T*: Bà Trần Hồng Hạnh là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh (có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7-2019, Trần Minh G thuê Phạm Ngọc T, sinh ngày 30-11-2003 làm phục vụ tại quán ăn "Ốc Đêm" do G làm chủ, tại ấp TT, xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; thời gian làm việc từ 17 giờ đến 23 giờ hàng ngày. Khoảng cuối tháng 7-2019, không xác định được ngày cụ thể, khi T hết giờ làm, G dùng xe mô tô biển số 70K1-6990 đưa T về nhà trọ của T ở ấp TĐ, xã TH. Trên đường đi, G đưa xe mô tô cho T điều khiển, G ngồi phía sau dùng tay sờ gián tiếp qua lớp quần vào bộ phận sinh dục của T. T điều khiển xe chạy được một đoạn khoảng 50 m thì G bỏ tay ra không sờ nữa.

Đến khoảng 20 giờ, ngày 05-8-2019, G điều khiển xe mô tô biển số 70K1-6990 đến phòng trọ kêu T đến quán "Ốc đêm" làm việc nhưng sau đó G lại đưa T đi uống cà phê tại khu vực ấp TT, xã TH và khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, T đòi về nên G chở T đi về. Trên đường về, G điều khiển xe mô tô vào đường đất đỏ thuộc ấp TT, xã TH rồi dừng lại, khi T còn ngồi trên xe, G dùng tay sờ mông, hôn cổ T và đút tay vào quần của T để sờ bộ phận sinh dục thì T kháng cự, bỏ chạy vào vườn mãng cầu gần khu vực đó, còn G thì đi về. Khoảng 03 giờ, ngày 06-8-2019, không thấy T về, chị của T là Phạm Kim D đến quán "Ốc đêm" tìm T nhưng không gặp nên đến Công an xã TH, huyện Tân Châu trình báo.

* Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 57/2019/TD, ngày 10-10-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận đối với Phạm Ngọc T: Màng trinh không vết rách, hiện tại không phát hiện có thai.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 áo thun ngắn tay màu đỏ, có vết rách dài 34 cm ở cổ sau; 01 (một) bộ quần áo thể thao màu đen; 01 quần Jean nữ ống dài màu xanh thu giữ của Phạm Ngọc T; 01 áo thu ngắn tay màu tím than; 01 quần Jean nam ống ngắn màu xanh; 01 xe mô tô biển số 70K1-6990, số may UGE1000705624, số khung UGF-0705624 của bị cáo Trần Minh G.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Minh G đã bồi thường thiệt hại cho bị hại 3.000.000 đồng. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Trần Minh G đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã nêu.

Tại Bản Cáo trạng số: 07/CT-VKSTC ngày 10-01-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Minh G (Tiếp) về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Minh G (Tiếp) về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm

b khoản 2 Điều 146; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh G (Tiếp) từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Minh G không tranh luận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Bà thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo G. Bị cáo G thực hiện hành vi dâm ô với cháu T khi cháu T chưa đủ 16 tuổi, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhất là việc xâm hại tình dục đối với trẻ em đang được pháp luật bảo vệ nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi".

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho cháu T số tiền 3.000.000 đồng; cháu T cùng người đại diện hợp pháp không yêu cầu bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo G nói lời nói sau cùng: Bị cáo có thực hiện hành vi như đã trình bày trên đối với cháu T, tuy nhiên bị cáo không biết T chưa đủ 16 tuổi và cũng không có ý định quan hệ tình dục với T nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời cho bị cáo thời gian để chỉ dạy vợ cách kinh doanh, buôn bán, có thu nhập nuôi các con, vì các con bị cáo còn rất nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại cùng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ tháng 7-2019 đến ngày 05-8-2019, tại khu vực xã TH, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Trần Minh G đã 02 lần dùng tay, miệng gián tiếp và trực tiếp hôn vào cổ và sờ vào bộ phận sinh dục của cháu Phạm Ngọc T, sinh ngày 30-11-2003, chưa đủ 16 tuổi. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh G (T) phạm tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 146 của Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng đã nêu và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi của Trần Minh G là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em cũng như của cháu T được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của cháu T nên phải chịu trách nhiệm hình sự do chính bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; đồng thời bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Hành vi của bị cáo cần phải xử phạt hình phạt tù thật nghiệm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và đồng thời mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Minh G đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 3.000.000 đồng. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 áo thun ngắn tay màu đỏ, có vết rách dài 34 cm ở cổ sau; 01 quần Jean nữ, ống dài màu xanh; 01 (một) bộ quần áo thể thao màu đen của Phạm Ngọc T và 01 áo thu ngắn tay màu tím than; 01 quần Jean nam ống ngắn màu xanh của bị cáo Trần Minh G không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô biển số 70K1-6990, số may UGE1000705624, số khung UGF-0705624 của bị cáo Trần Minh G không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí*:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 146; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh G (T) 03 (ba) năm tù, về tội "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2.Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo Trần Minh G đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại 3.000.000 đồng. Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm.

2.2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ, có vết rách dài 34 cm ở cổ sau; 01 (một) quần Jean nữ, ống dài màu xanh; 01 (một) bộ quần áo thể thao màu đen; 01 (một) áo thun ngắn tay, màu tím than; 01 (một) quần Jean nam ống ngắn màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Trần Minh G 01 xe mô tô biển số 70K1-6990, số máy UGE1000705624, số khung UGF-0705624.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Minh G (T) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Minh G (T) và chị Trần Hồng Hạnh có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phạm Ngọc T và chị Phạm Kim D có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu tập án, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thanh Quốc